

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 15/2021/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 29 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 12751/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về việc hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Trẻ em, học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- b) Trẻ em, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (không bao gồm các trẻ em, học sinh tự nguyện không nhận chế độ hỗ trợ).
- c) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông (công lập; ngoài công lập) được cấp phép, đang hoạt động, không có vốn đầu tư nước ngoài); các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- d) Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc hỗ trợ học phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ

1. Nội dung và mức hỗ trợ

- a) Không thu học phí đối với trẻ em, học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- b) Hỗ trợ kinh phí do không thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ bằng mức thu học phí năm học 2021-2022 theo quy định tại Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 của tổng số trẻ em, học sinh đang theo học tại cơ sở.
- c) Hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ bằng mức thu học phí năm học 2021-2022 theo quy định tại Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- d) Hỗ trợ học phí đối với học sinh tiểu học ngoài công lập trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ bằng mức thu học phí đối với học sinh của cấp trung học cơ sở công lập năm học 2021-2022 theo quy định tại Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- e) Đối với các trẻ em, học sinh đã được hưởng các chính sách miễn, giảm học phí theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được áp dụng một mức hỗ trợ cao nhất.

2. Thời gian hỗ trợ

Theo thời gian học thực tế của học kỳ I năm học 2021-2022 (trực tiếp hoặc trực tuyến) đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2022 nhưng không quá 04 tháng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách tinh hổ trợ có mục tiêu cho giáo dục và theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 29 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 10 năm 2021. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thưởng vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội (A+B); Chính phủ (A+B);
- Các Bộ: GD&ĐT; Tài chính; Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VB QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Thường trực HĐND - UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Nai, Đài PT - TH Đồng Nai;
- Công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo

Đồng Nai, ngày 15 tháng 10 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc quy định chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 -2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 03/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, đảm bảo chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục, đào tạo ứng phó với đại dịch COVID-19;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021;

Trước diễn biến của dịch bệnh COVID-19 hiện nay, để hỗ trợ phụ huynh học sinh trong việc duy trì học tập của con em, không để học sinh không đến trường do tác động, ảnh hưởng bởi dịch bệnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19, với nội dung cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Cơ sở pháp lý, sự cần thiết ban hành

Căn cứ Điều d, Khoản 10, Mục I Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 03/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, đảm bảo chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục, đào tạo ứng phó với đại dịch COVID-19 giao trách nhiệm cho UBND tỉnh “*Khẩn trương thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để đảm bảo không học sinh nào*

không được đến trường sau dịch COVID-19 vì khó khăn”

Căn cứ Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về không thu học phí có thời hạn “*Khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng do cơ quan có thẩm quyền công bố; tùy theo mức độ và phạm vi thiệt hại, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định không thu học phí trong thời hạn nhất định đối với trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông...*”

Căn cứ tại Khoản 3, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước thì Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền: “*Quyết định các chế độ chính sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức do Chính phủ, Thủ tướng chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ...*”

Nhằm đảm bảo đồng bộ chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ điều kiện thuận lợi nhất cho duy trì học tập của học sinh trong tình hình sinh kế của người dân bị ảnh hưởng do dịch bệnh. Do vậy, việc thực hiện chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19 là cần thiết.

2. Sự cần thiết mở rộng đối tượng thụ hưởng chính sách

Theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP chỉ thực hiện không thu học phí trong thời hạn nhất định đối với trẻ em học mẫu giáo (3 - 5 tuổi) và học sinh phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập. Tuy nhiên, để đảm bảo tính công bằng cũng như chính sách nhân văn của tỉnh cho tất cả học sinh trong điều kiện khó khăn do dịch bệnh, UBND tỉnh đề xuất hỗ trợ cho cả trẻ nhà trẻ (trẻ 0 - 2 tuổi) và cả học sinh mầm non, phổ thông ngoài công lập với các lý do sau:

- Tỉnh là địa bàn tập trung nhiều khu công nghiệp với số lượng công nhân lớn nên trẻ nhà trẻ ra lớp khá đông, khoảng hơn 31.000 trẻ. Bên cạnh đó, tỉnh cũng là địa phương thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục với tỷ lệ huy động học sinh ra lớp ngoài công lập đạt tỷ lệ hơn 20% (khoảng 150.634 học sinh). Do vậy, UBND tỉnh đề xuất thực hiện hỗ trợ cho cả đối tượng trẻ nhà trẻ và hỗ trợ cho cả học sinh ngoài công lập để tạo điều kiện cho việc huy động học sinh ra lớp, hoàn thành các mục tiêu phát triển giáo dục.

- Việc hỗ trợ cho cả học sinh nhà trẻ, học sinh ngoài công lập thể hiện được tính đồng bộ về chính sách an sinh xã hội, giúp phụ huynh học sinh giảm được khó khăn trong tình hình dịch bệnh COVID-19 và hạn chế được tình trạng học sinh vì khó khăn về học phí phải bỏ học, gián đoạn học tập.

- Sở Tài chính đã rà soát, đảm bảo kinh phí ngân sách để hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập, ngoài công lập (có cấp phép) trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm đảm bảo đồng bộ chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ điều kiện thuận lợi nhất cho duy trì học tập của học sinh trong tình hình dịch bệnh COVID-19 hiện nay trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm

Xây dựng nội dung chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19 nhằm thực hiện chia sẻ khó khăn với người dân và thực hiện đúng hướng dẫn của Trung ương về thực hiện không thu học phí trong tình hình dịch bệnh.

Việc xây dựng chính sách đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định hướng dẫn có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO CHÍNH SÁCH

- Nội dung xây dựng Nghị quyết đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại văn bản số 543/HĐND-VP ngày 06/10/2021 về việc thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết về việc không thu học phí, cấp bù học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 do dịch bệnh COVID-19 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên. Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo quy trình rút gọn.

- UBND tỉnh giao trách nhiệm Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố xây dựng dự thảo chính sách.

- Nội dung chính sách đã được tổ chức lấy ý kiến của sở, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Dự thảo đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 222/BC-STP ngày 07/10/2021 về việc báo cáo thẩm định Dự thảo Nghị quyết về việc không thu học phí, cấp bù học phí và hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 do dịch bệnh COVID-19 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

IV. BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bộ cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 2 phần: Phần căn cứ và phần quyết nghị.

- Phần căn cứ có 8 nội dung.
- Phần quyết nghị gồm 4 điều.

2. Nội dung của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Trẻ em, học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- b) Trẻ em, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (không bao gồm các trẻ em, học sinh tự nguyện không nhận chế độ hỗ trợ).
- c) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông (công lập; ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động; không có vốn đầu tư nước ngoài), các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- d) Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc hỗ trợ học phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Nội dung chính sách

- a) Không thu học phí đối với trẻ em, học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- b) Hỗ trợ kinh phí do không thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
- c) Hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

2. Thời gian thực hiện

Theo thời gian học thực tế của học kỳ I năm học 2021 - 2022 (trực tiếp hoặc trực tuyến) nhưng không quá 04 tháng.

3. Mức hỗ trợ học phí

- a) Mức hỗ trợ kinh phí do không thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động bằng mức thu học phí năm học 2021 - 2022 theo quy định tại Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của HĐND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021.

b) Mức hỗ trợ học phí cho học sinh tiểu học ngoài công lập bằng mức hỗ trợ học phí cho học sinh của cấp trung học cơ sở công lập theo vùng, địa bàn.

c) Đối với các trẻ em, học sinh đã được hưởng các chính sách miễn, giảm học phí theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được áp dụng một mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho giáo dục và theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Đồng Nai khóakỳ họp thứ..... thông qua ngày.... tháng.... năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Hiện nay, do cấp tiểu học công lập không thu học phí nên tại Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của HĐND tỉnh quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 – 2021 không quy định mức thu học phí của cấp tiểu học.

Tuy nhiên, tại chính sách hỗ trợ học phí thực hiện hỗ trợ cho cả học sinh tiểu học ngoài công lập. Vì vậy, UBND tỉnh đề xuất mức hỗ trợ cho học sinh tiểu học bằng với mức thu học phí của cấp trung học cơ sở công lập theo địa bàn. Lý do đề xuất áp dụng mức thu của cấp Trung học cơ sở do đây là cấp học phổ thông gần nhất với cấp tiểu học và là cấp học đã thực hiện phổ cập như cấp tiểu học. Bên cạnh đó, nếu lựa chọn mức thu của mầm non hoặc trung học phổ thông thì mức hỗ trợ cho tiểu học lại cao hơn mức hỗ trợ của cấp trung học cơ sở theo địa bàn.

UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

(Gửi kèm:

- Báo cáo đánh giá tác động của việc ban hành chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở

giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19.

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 -2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Chánh - Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, THNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tân Đức

KINH PHÍ HỌC PHÍ TRỢ HỌC KỲ I ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC ĐH THÔNG TIN
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021 - 2022 (4 THÁNG)
(Kèm theo Tờ trình số A351 /TT-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)



Phụ lục
KINH PHÍ HỌC PHÍ TRỢ HỌC KỲ I ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC ĐH THÔNG TIN
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021 - 2022 (4 THÁNG)
(Kèm theo Tờ trình số A351 /TT-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Năm	Tổng	Tổng số Công lập	Trẻ/học sinh		Thành thị		Mức thu học phí (1000 đồng/Hs/tháng)		Kinh phí cấp bù, hỗ trợ học phí 4 tháng học kỳ I năm học 2021-2022 (1000 đồng)										
			Chia ra		Chia ra		Nông thôn		Miền núi		Thành thị								
			Học sinh ở các trường trên địa bàn các phường	Học sinh các trường trên địa bàn các xã	Học sinh các trường trên địa bàn các phường	Học sinh các trường trên địa bàn các xã	Tổng số	Trong đó công lập	Tổng số	Trong đó công lập	Nông thôn	Miền núi	Tổng cộng kinh phí	Kinh phí hỗ trợ cho các trường mầm non, phổ thông công lập					
1. Mầm non																			
- Nhà trẻ	31.944	11.817	2.136	1.838	298	9.681	9.681		18.356	11.014	1.771	1.721	90	75	25	11.320.300	4.465.820	6.854.480	
- Mẫu giáo																			
01 buổi	2.877	-	-	-	-	-	-		2.877	2.877	-	-	75	60	45	20	517.860	517.860	-
02 buổi	140.983	89.524	18.203	16.738	1.465	71.321	71.321		40.720	23.281	10.739	9.926	120	90	75	25	56.085.620	16.538.540	39.547.080
2. Tiểu học	295.190	115.785	108.134	105.108	3.026	7.651	7.651		159.403	155.723	20.002	20.002	75	60	45	20	2.957.700	2.957.700	-
3. THCS	195.886	69.335	61.769	60.040	1.729	7.566	7.566		110.080	107.621	16.471	16.471	75	60	45	20	41.828.840	39.116.420	2.712.420
4. THPT	82.377	33.191	16.448	16.448	-	16.743	16.743		43.970	38.144	5.216	5.216	120	90	75	25	29.644.280	19.859.840	9.784.440
5. GDTX	4.962	2.556	2.556	2.556	-	-	-		2.406	2.406	-	-	120	90	75	25	1.948.680	1.948.680	-
Tổng cộng	754.219	322.208	209.246	202.728	6.518	112.962	112.962		377.812	341.066	54.199	53.336					144.303.280	82.447.160	61.856.120

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: /2021/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19

DỰ THẢO

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

KHÓA....., KỲ HỌP THỨ.....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số...../TT-UBND ngày.... tháng.... năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh COVID-19.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Trẻ em, học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- b) Trẻ em, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (không bao gồm các trẻ em, học sinh tự nguyện không nhận chế độ hỗ trợ).
- c) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông (công lập; ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động; không có vốn đầu tư nước ngoài), các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- d) Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc hỗ trợ học phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Nội dung chính sách

- a) Không thu học phí đối với trẻ em, học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- b) Hỗ trợ kinh phí do không thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
- c) Hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

2. Thời gian thực hiện

Theo thời gian học thực tế của học kỳ I năm học 2021-2022 (trực tiếp hoặc trực tuyến) nhưng không quá 04 tháng.

3. Mức hỗ trợ học phí

- a) Mức hỗ trợ kinh phí do không thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập được cấp phép, đang hoạt động bằng mức thu học phí năm học 2021-2022 theo quy định tại Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021.

- b) Mức hỗ trợ học phí cho học sinh tiểu học ngoài công lập bằng mức hỗ trợ học phí cho học sinh của cấp trung học cơ sở công lập theo vùng, địa bàn.

c) Đối với các trẻ em, học sinh đã được hưởng các chính sách miễn, giảm học phí theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được áp dụng một mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho giáo dục và theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóakỳ họp thứ..... thông qua ngày.... tháng.... năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Các Bộ: GD&ĐT; Tài chính; Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VB QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Thường trực HĐND - UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Nai, Đài PT - TH Đồng Nai;
- Công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Thái Bảo